

Bản án số: **152/2021/HSST**

Ngày: **10/11/2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Trương Thị Tố Uyên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Bích Ngà** và ông **Nguyễn Trung Bắc**

*- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Hoàng Phương** - Thư ký Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà:*  
**Ông Nguyễn Thành Long**- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 150/2021/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/HSST- QĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 và thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa ngày 02/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình T**, sinh năm 1987;Giới tính: Nam;Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Khu Vũ X, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Bị cáo được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và được tặng thưởng nhiều giấy khen khác. Con ông Vũ Đình M, sinh năm 1961 và bà Đoàn Thị G, sinh năm 1963, ông M được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Đồng Thị L, sinh năm 1992 (đã ly hôn);Có 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 04 ngày 19/01/2021 của Công an phường AQ, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 20/01/2021. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 31/7/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Huy Th, sinh năm 1988;

Địa chỉ cư trú tại: Thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983;

Đăng ký hộ khẩu: Số nhà 15 Đại T, Đại K, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ cư trú tại: Số 186 Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/7/2021, tại phòng số 305 nhà nghỉ Hoàng A trên đường Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phối hợp Công an phường Tân B, thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Vũ Đình T có hành vi thả 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng xuống nền nhà cạnh vị trí T đứng, tổ công tác thu giữ vật chứng nêu trên. T khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Huy Th, sinh năm 1988 ở thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện Thanh H và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 ở số 186 Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ: Vũ Đình T là người sử dụng ma túy tổng hợp. Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2021 T đang ở nhà thì anh Nguyễn Huy Th, sinh năm 1988 ở thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện Thanh H đến rủ T đi chơi. Khi T và anh Th đi đến khu vực cầu Hồng Quang, thành phố Hải Dương thì gặp bạn của T tên là Th1 (không biết họ và địa chỉ). T vay của Th 200.000đ rồi đưa cho Th1 nhờ Th1 mua ma túy tổng hợp rồi đem đến nhà nghỉ Hoàng A ở đường Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương để T sử dụng. Sau đó T và Th thuê phòng 305 nhà nghỉ Hoàng A (T đợi Th1 còn Th đi ngủ). Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Th1 đến phòng 305 nhà nghỉ Hoàng A đưa cho T 01 gói ma túy tổng hợp rồi đi về, ngay sau đó Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Tân B, thành phố Hải Dương trong khi thi hành nhiệm vụ phát hiện thấy T thả gói ma túy tổng hợp đang cầm ở tay phải xuống nền nhà cạnh vị trí T đứng. Tổ công tác thu giữ dưới nền 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (02x02)cm, bên trong

chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Huy Th và chị Nguyễn Thị H. Tại biên bản xét nghiệm phát hiện chất ma túy trong nước tiểu của Vũ Đình T dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 423/KLGD-PC09 ngày 31/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Đình T, gửi đến giám định khối lượng là: 0,273 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,225 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 423/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương cần chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại Cáo trạng số 150/CT-VKSTPHD ngày 12/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Đình T từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/7/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy 0,225 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 423/KLGD- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút lục số 15, 20, 34-35); lời khai những người làm chứng anh Nguyễn Huy Th và chị Nguyễn Thị H (Bút lục số 48-58) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/7/2021, tại phòng số 305 nhà nghỉ Hoàng A ở đường Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương. Vũ Đình T có hành vi cất giấu trái phép 0,273 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,273 gam Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS). Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo đã từng là chiến sĩ Công an nhân dân công tác tại Công an tỉnh Hải Dương, trong quá trình học tập và công tác bị cáo đạt thành tích xuất sắc được chủ tịch nước tặng thưởng huy chương chiến sĩ về vang vào năm 2014; được tổng cục trưởng tổng cục cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp tặng giấy khen năm 2014; được giám đốc Công an tỉnh Hải Dương tặng giấy khen năm 2017 và năm 2019. Ngoài ra bị cáo có bố để có thời gian phục vụ liên tục trong lực lượng Công an nhân dân từ 5 năm đến 15 năm, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc được chủ tịch tịch nước

tặng nhiều huy chương chiếc sỡ vẻ vang; được Văn phòng chủ tịch nước chứng nhận huy chương vì an ninh tổ quốc. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo được qui định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,225 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 423/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong. Xét Methamphetamine là chất cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã đưa ma túy cho Vũ Đình T tại nhà nghỉ Hoàng A ở đường Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương, T khai chỉ biết tên là Th1, không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương tiếp tục xác minh, khi nào xác minh làm rõ được nhân thân lai lịch và hành vi vi phạm sẽ có hình thức xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Huy Th, sinh năm 1988. Nơi cư trú thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương là người đi cùng T nhưng không biết việc T cất giấu ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Thị H, sinh năm 1983. Đăng ký hộ khẩu: Số nhà 15 Đại T, Đại K, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Cư trú tại: Số 186 Nguyễn Chí Th, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương là chủ Nhà nghỉ Hoàng A không biết việc T cất giấu ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**1.** Tuyên bố bị cáo Vũ Đình Tphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T**13**(*Mười ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/7/2021.

**2.** Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,225 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 423/KLGĐ- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong. (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 18/10/2021*).

**3.** Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/11/2021)/.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Tố Uyên**